

Phụ lục 1: YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT GÓI THẦU THUÊ DỊCH VỤ VỆ SINH CÔNG NGHIỆP BỆNH VIỆN YDCT TỈNH VĨNH LONG

(kèm theo thông báo số /TB-BVYDCT ngày 27/3/2025)

1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu:

- Tên gói thầu: **Thuê dịch vụ vệ sinh công nghiệp tại Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Vĩnh Long năm 2025**
- Tên dự toán mua sắm: **Thuê dịch vụ vệ sinh công nghiệp tại Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Vĩnh Long năm 2025**
- Chủ đầu tư: **Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Vĩnh Long**
- Địa điểm thực hiện: **Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Vĩnh Long**, Địa chỉ: Số 496 tổ 33, ấp Long Thuận B, xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày ký Hợp đồng.
- Nguồn vốn: Nguồn thu sự nghiệp của đơn vị.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi qua mạng trong nước.
- Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.

2. Mục tiêu công việc:

Cung cấp dịch vụ vệ sinh đáp ứng đầy đủ yêu cầu của Bên mời thầu về chất lượng dịch vụ và đảm bảo tuân thủ các quy định vệ sinh môi trường bề mặt do Bộ y tế ban hành.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1 Yêu cầu chung về kỹ thuật đối với nhà thầu:

a. Cam kết về nhân sự thực hiện gói thầu

Phải tuân thủ nội quy, quy định của Bệnh viện; quy định của Bộ Y tế về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế.

Luôn có tinh thần trách nhiệm, nhanh nhẹn, giao tiếp lịch sự, đúng mực, trung thực trong công việc.

Luôn mang đầy đủ trang phục, trang thiết bị và công cụ hỗ trợ phù hợp với vị trí công việc khi làm việc.

Biết rõ phân vùng làm việc của mình, không tự ý rời vị trí làm việc.

Tuân thủ các quy định về an toàn lao động và quy tắc phòng cháy chữa cháy theo đúng quy định của Chính phủ và Bệnh viện.

Tuân thủ các quy định về đảm bảo vệ sinh môi trường của Bệnh viện, không vứt rác bừa bãi, nhắc nhở bệnh nhân và người nhà bệnh nhân giữ vệ sinh chung.

Tất cả nhân viên làm sạch và nhân viên thu gom rác phải được trang bị đầy đủ các phương tiện phòng hộ cá nhân như sau: Có găng tay công nghiệp, có khẩu trang (khẩu trang thông thường, N95 hoặc than hoạt tính), có ủng, có tạp dề công nghiệp, có mũ, có quần áo bảo hộ lao động.

Có kế hoạch bố trí nhân sự đảm bảo vệ sinh từng khu vực khi Bệnh viện có nhu cầu đặc biệt như: Dịch bệnh, thiên tai ...;

Không bố trí nhân sự làm việc là những người có hành vi sai phạm bị Bệnh viện phát hiện, nhắc nhở hoặc nhân sự không có năng lực, không thực hiện đúng nhiệm vụ theo quy định. Đồng thời, Nhà thầu sẽ có phương án thay thế nhân sự tối đa trong vòng 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản yêu cầu thay đổi nhân sự từ Chủ đầu tư.

Tất cả nhân viên đủ sức khỏe theo quy định để đảm bảo thực hiện được nội dung Hợp đồng nêu được trúng thầu.

Cố định nhân viên làm ở các vị trí đã được phân công để đảm bảo chất lượng vệ sinh cho các khoa, phòng.

Cung cấp tối thiểu nhân lực cố định là 15 nhân viên để phục vụ cho bệnh viện.

Lưu ý: Tại thời điểm ký kết hợp đồng nhà thầu phải tập hợp đủ nhân sự (đáp ứng các yêu cầu của E-HSMT) kèm theo hồ sơ nhân sự để bên mời thầu kiểm tra về số lượng, thông tin của tất cả nhân sự khi cần thiết.

b. Cam kết thực hiện dịch vụ:

Đảm bảo thời gian thực hiện gói thầu theo đúng thời gian quy định trong E-HSMT, cung cấp dịch vụ kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Đối với hóa chất: nhà thầu phải có bảng liệt kê nêu rõ tên hóa chất, số lượng, xuất xứ, thành phần, giấy chứng nhận lưu hành hàng hóa của nhà sản xuất. Đối với máy móc, thiết bị: Nhà thầu phải nêu rõ được tên máy móc, thiết bị, số lượng, nguồn gốc, xuất xứ, năm sản xuất, thời hạn sử dụng kèm giấy tờ chứng minh thuộc sở hữu của Nhà thầu, trong trường hợp Nhà thầu thuê máy móc, thiết bị thì phải có giấy tờ chứng minh khả năng huy động máy móc, thiết bị nếu được trúng thầu.

Nếu để xảy ra sự cố về vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động trong quá trình thực hiện hợp đồng với Bệnh viện do lỗi của nhà thầu, nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về các sự việc xảy ra.

Tham gia các hoạt động tập huấn phòng cháy chữa cháy tại Bệnh viện khi có yêu cầu của Bệnh viện.

Khi có sự cố đột xuất cần giải quyết kịp thời ngay để đảm bảo vệ sinh sạch sẽ, thường xuyên.

Cung cấp bao bì đựng, thu gom chất thải y tế là Túi nylon tự hủy sinh học. Tài liệu chứng minh là cam kết của đơn vị sản xuất hoặc nhà cung cấp túi nilong tự hủy sinh học sẽ thực hiện cung cấp túi nylon cho nhà thầu trong trường hợp Nhà thầu trúng thầu.

Nhà thầu cung cấp dịch vụ phải tuân thủ các Thông tư, quyết định chung sau:

+ Thực hiện công tác thu gom, phân loại và vận chuyển rác tại bệnh viện theo thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021.

+ Thực hiện công tác vệ sinh, An toàn lao động và bảo hộ lao động tại Bệnh viện theo Quyết định số 3961/QĐ-BYT ngày 28/02/2017 của Bộ trưởng Bộ y tế về Hướng dẫn vệ sinh môi trường bề mặt trong các cơ sở khám chữa bệnh.

+ Đối với gói thầu trong giai đoạn dịch bệnh thuộc nhóm A thực hiện làm sạch và khử khuẩn theo quy định của Bộ Y tế hiện hành

+ Trong trường hợp trong thời gian thực hiện gói thầu, có các văn bản pháp luật thay thế các văn bản trên thì thực hiện theo các văn bản thay thế đó.

3.2 Yêu cầu về việc cung cấp dịch vụ:

3.2.1 Khu vực làm việc, bố trí nhân viên và thời gian làm việc: tối thiểu 15 nhân viên làm việc trong 01 năm có 365 ngày (01 năm gồm 261 ngày thường và 52 thứ 7 và 52 chủ nhật), Lễ, Tết bố trí nhân sự theo yêu cầu của Bệnh viện.

Stt	Khu vực	Diện tích m ²	Thời gian làm việc	T2 đến	Thứ 7	Chủ Nhật	Số giờ /ca	Số giờ/ năm
				T6	Nhân viên vệ sinh (người)			
1. KHU NHÀ A								
1	Khoa Khám bệnh	838	06:00 – 10:00 12:00 – 16:00	1	0	0	8	2.088
2	Khoa chẩn đoán hình ảnh – thăm dò chức năng	760	06:00 – 10:00 12:00 – 16:00	1	0	0	8	2.088
3	Khoa Hồi sức tích cực chống độc (trực 24/24) Ghi chú: lau sàn và thu gom rác 3 lần/ngày; làm sạch mỗi ca bệnh/mỗi trường hợp; làm sạch chất tiết, chất thải ngay khi có yêu cầu đảm bảo có mặt 24/24 khi có nhu cầu	263	06:00 – 06:00 hôm sau	1	1	1	24	8.760
4	Khoa vật lý trị liệu – Phục hồi chức năng, khoa chăm cứu dưỡng sinh	790	06:00 – 10:00 12:00 – 16:00	1	0	0	8	2.088
5	Khu xét nghiệm (lầu 1) Khu hành chánh, (lầu 1)	460 257	06:00 – 10:00 12:00 – 16:00	1	0	0	8	2.088
6	Khu điều trị cán bộ	790	Định kỳ tháng 1 lần, hoặc khi có yêu cầu					
7	Phòng phẫu thuật	197	Định kỳ tháng 1 lần, hoặc khi có yêu cầu					
8	Hội trường 200 chỗ	302	Định kỳ tháng 1 lần, hoặc khi có yêu cầu					
Tổng số nhân viên làm việc:				5	1	1		17.112
2. KHU NHÀ B (05 TẦNG)								
2.1	Khu vực sảnh trước Khoa Dược, thang máy, cầu thang bộ giữa, lối đi, Khoa Dược, Kho Dược Khoa các phòng khoa dinh dưỡng Các kho: Bệnh án, văn thư, kế toán (vệ sinh khi có yêu cầu)	516 606,3	06:00 – 10:00 12:00 – 16:00	1	0	0	8	2.088

2.2	Khoa Nội Tổng hợp 1 (vệ sinh, dọn dẹp nguyên tầng, kê cả cầu thang bộ, thang máy) Ghi chú: 50 giường bệnh; Bệnh nhân và người nhà đông tần suất bệnh nhân qua lại nhiều	1064	06:00 – 10:00 12:00 – 16:00	2	2	2	8	5.840
2.3	Khoa Nội Tổng hợp 2 (vệ sinh, dọn dẹp nguyên tầng, kê cả cầu thang bộ, thang máy) Ghi chú: 50 giường bệnh; Bệnh nhân và người nhà đông tần suất bệnh nhân qua lại nhiều	1064	06:00 – 10:00 12:00 – 16:00	2	2	2	8	5.840
2.4	Khoa Nội Tổng hợp 3 (vệ sinh, dọn dẹp nguyên tầng, kê cả cầu thang bộ, thang máy) Ghi chú: 50 giường bệnh; Bệnh nhân và người nhà đông tần suất bệnh nhân qua lại nhiều	1064	06:00 – 10:00 12:00 – 16:00	2	2	2	8	5.840
2.5	Khoa Ngoại Tổng hợp	1064	Định kỳ tháng 1 lần, hoặc khi có yêu cầu					
Tổng số nhân viên thực hiện tại khu vực				7	6	6		19.608
3. TỔ ĐỊNH KỲ								
3.10	Tổ định kỳ chà sàn, lau cửa kính trong và ngoài bệnh viện Quét dọn khu vực nhà xe nhân viên, bệnh nhân; Thu gom vận chuyển rác, phát đồ bệnh nhân (hàng ngày)	594	06:00 – 10:00 13:00 – 17:00	2 1	0 1	0 1	8 8	4.176 2.920
Tổng số nhân viên thực hiện tại khu vực				3	1	1		7.096
5. TỔ NGOẠI CẢNH VÀ SÂN VƯỜN								
5.1	Sân vườn, đường đi: Vệ sinh khuôn viên bệnh viện gồm đường đi, bồn hoa, bồn trồng cây Chăm sóc, cắt tỉa, tưới cây, bón phân, làm cỏ các cây xanh, hoa trồng trong khuôn viên bệnh viện. Chăm sóc vườn thuốc nam	9.984 400	06:00 – 10:00 13:00 – 17:00	2	2	2	8	5.840
5.2	Vệ sinh nhà tang lễ	138	Theo định kỳ 01 tháng/lần hoặc theo yêu cầu					
5.3	Nhà tiết trùng, giặt ủi	292	Theo định kỳ 01 tháng/lần hoặc theo yêu cầu					
Tổng nhân viên thực hiện tại khu vực				2	2	2	8	5.840
6. QUẢN LÝ CHUNG (GIÁM SÁT)								

6.1	Toàn bệnh viện		06:00 – 18:00	1	1	1	12	4.380
Tổng nhân viên thực hiện tại khu vực				1	1	1	12	4.380
7. TỔNG NHÂN LỰC CẦN SỬ DỤNG				18				
Số giờ làm việc trong 1 năm				54.036 giờ/ năm				

3.2.2 Chi tiết công việc và tần suất thực hiện:

MÔ TẢ VỊ TRÍ LÀM VIỆC	CHI TIẾT CÔNG VIỆC	ĐỊNH KỲ			
		Hàng ngày (lần)	Hàng tuần (lần)	Hàng tháng (lần)	Hàng quý (lần)
Giám sát	- Hướng dẫn, giám sát nhân viên làm việc tại các vị trí trong bệnh viện. - Gửi tin nhắn qua Zalo báo cáo nhân lực hằng ngày và đột xuất khi có thay đổi nhân lực, máy móc trang thiết bị, hóa chất về khoa KSNK và khoa liên quan trước 7h30 hằng ngày.	2 lần và khi cần			
Ngoại cảnh	Vệ sinh quét rác tiền sảnh, lối vào cổng chính, cổng bệnh nhân cấp cứu, các lối đi bộ vào phòng khám	2 lần và khi cần			
	Vệ sinh quét rác lối đi mặt tiền cung quanh bệnh viện	2 lần và khi cần			
	Quét rác khu ngoại cảnh bên ngoài các khối nhà	1 lần và khi cần			
	Thu gom nhặt rác nổi ở bồn hoa, cây cảnh...	1 lần và khi cần			
Bãi giữ xe	Quét rác bãi xe nhân viên và bãi xe người nhà bệnh nhân	1 lần và khi cần			
Tầng mái khoa ngoại tổng hợp	Quét rác và thu gom rác			1	
Sảnh khám, sảnh chính, hành lang công cộng, lối thông giữa các tòa nhà, khu vực quầy đăng ký khám bệnh, bàn hướng dẫn,	Lau sàn với hóa chất làm sạch sàn.	2 lần và khi cần			
	Đẩy bụi, giữ sạch sàn trong giờ làm việc	2 lần và khi cần			
	Lau bề mặt quầy đăng ký, tiếp nhận, đóng tiền	2 lần và khi cần			
	Lau ghế ngồi chờ của bệnh nhân với hóa chất làm sạch	1 lần và khi cần			

quầy đóng tiền, khu vực chờ,	Lau sạch tường, cột, tẩy các vết dơ, dấu tay từ 1m5 trở xuống, các rọ và chai đựng cồn sát khuẩn tay.	1 lần và khi cần			
	Dọn sạch rác trong thùng rác	2 lần và khi cần			
	Tổng vệ sinh vào cuối ngày	1 lần và khi cần			
	Làm sạch sàn bằng máy chà sàn			2	
	Tổng vệ sinh tường, cột		1		
	Làm sạch hệ thống neon			1	
	Lau ẩm quạt thông gió, lỗ thông gió trên trần, quạt tường			1	
Cầu thang bộ	Quét và lau sàn	2 và khi cần			
	Lau tay vịn cầu thang	2			
	Kiểm tra giữ cầu thang sạch bụi và rác trong suốt ngày	1			
	Tổng vệ sinh cầu thang, làm sạch các bậc thang với hóa chất chuyên dụng		1		
Thang máy và buồng thang máy	Làm sạch sàn	4 và khi cần			
	Làm sạch tường bên trong và khu vực mặt tiền, các rọ chai đựng cồn sát khuẩn.	1 và khi cần			
	Làm sạch buồng thang máy, lau các nút điều khiển, bảng số chỉ dẫn các tầng, lau cửa thang máy ở các tầng.	4 và khi cần			
	Lau sạch sàn khu vực thang máy bằng máy chà sàn và hóa chất.		1		
Cửa kính tiền sảnh các khoa phòng	Lau sạch các cửa kính khu tiền sảnh.	1 và khi cần			
Cửa kính quầy tiếp nhận	Lau sạch các cửa kính mặt tiền quầy tiếp nhận.	2 và khi cần			
Hành lang 2 bên ngoài, bên trong, 2 đầu, tiền sảnh các khoa các tầng	Đẩy bụi và lau sàn bằng khăn ẩm.	2 và khi cần			
	Kiểm tra và làm sạch các vết dơ, thu gom rác trong thùng rác.	2			
	Tổng vệ sinh toàn bộ khu vực vào cuối ngày	1			
	Lau ghế ngồi chờ của người nhà bệnh nhân với hóa chất làm sạch.	1 và khi cần			

	Lau sạch bằng máy chà sàn với hóa chất.		1		
	Làm sạch trần			1	
Phòng hành chính, phòng giao ban các khoa, phòng họp	Đẩy bụi và lau sạch sàn.	2 và khi cần			
	Thu gom rác, chất thải, bụi bẩn và lau sàn bằng tải ẩm với hóa chất khử khuẩn.	2			
	Lau tay nắm cửa, cửa ra vào, tủ kệ	2			
	Tổng vệ sinh trần, sàn, tường, cửa kính, đánh sàn.		1		
	Lau quạt thông gió, lỗ thông gió trên trần, bóng đèn, quạt tường.			1	
Các phòng khám, phòng chức năng (phòng siêu âm, thủ thuật, ...)	Đẩy bụi, lau sàn, thu gom rác trong thùng rác, vệ sinh bồn rửa tay.	2 và khi cần			
	Lau ghế ngồi chờ của bệnh nhân với hóa chất làm sạch.	1 và khi cần			
	Lau tay nắm cửa, các rọ bình đựng cồn rửa tay	1 và khi cần			
	Lau sạch khung cửa cửa sổ và cửa ra vào.	1 và khi cần			
	Lau cửa sổ, cửa kính, cửa.		2		
	Tẩy vết dơ trên sàn (khi bẩn)		1		
	Lau quạt thông gió, lỗ thông gió trên trần, bóng đèn, quạt tường.			1	
Làm sạch sàn bằng máy với hóa chất chuyên dụng.			2		
Phòng bệnh các khoa	Đẩy bụi và lau sàn, thu rác	2 và khi cần			
	Kiểm tra vết dơ và giữ sạch trong suốt ngày.	2			
	Làm sạch khung và khe cửa sổ, bệ cửa, cửa ra vào, tay nắm cửa, và bục oxy trung tâm,.	1 và khi cần			
	Lau sạch tường gạch men dưới 1m5 và tấm che paravang, bề ngoài ổ điện và ổ cắm, và làm sạch bề mặt thùng rác.		1 và khi cần		
	Lau sạch bàn, ghế, nội thất, kệ tủ đầu giường, cọc truyền, giá đựng...		3 và khi cần		
	Giường bệnh		2 và khi cần		

	Làm sạch bóng đèn, lỗ thông gió, quạt thông gió, trần nhà, đèn, quạt treo tường...			1 và khi cần	
	Làm sạch sàn bằng máy và hóa chất chuyên dụng			1	
	Tổng vệ sinh phòng bệnh ngay sau khi bệnh nhân xuất viện	Theo tình trạng mỗi phòng, yêu cầu của khoa			
Nhà vệ sinh dành cho nhân viên	Làm sạch sàn, lau sàn, thu rác trong thùng rác, khử mùi. Bổ sung giấy vệ sinh, xà phòng rửa tay (nếu cần)	2 và khi cần			
	Làm sạch cửa ra vào, cửa kính, vách ngăn tay nắm cửa, tường nhà vệ sinh, gương, kệ	1 và khi cần			
	Làm sạch bóng đèn, lỗ thông gió, quạt, thông gió, trần nhà...			1	
	Làm sạch sàn, bồn cầu vệ sinh, bồn tiểu, bồn rửa mặt.	2 và khi cần			
	Thường xuyên kiểm tra và giữ sàn nhà vệ sinh khô và sạch.	2			
Nhà vệ sinh trong các phòng lưu bệnh	Làm sạch sàn, bồn cầu vệ sinh, bồn tiểu, bồn rửa mặt. Bổ sung giấy vệ sinh, xà phòng rửa tay (nếu cần)	2 và khi cần			
	Thường xuyên kiểm tra và giữ sàn nhà vệ sinh khô và sạch.	2			
	Làm sạch cửa ra vào, cửa kính vách ngăn tay nắm cửa, tường nhà vệ sinh, gương, gạch men dưới 1m5, kệ để đồ dùng, móc quần áo...	1 và khi cần			
	Tổng vệ sinh nhà vệ sinh cuối ngày và khử trùng.	1			
	Làm sạch bóng đèn, quạt thông gió, trần nhà.			1 và khi cần	
CÔNG TÁC THU GOM RÁC VÀ VẬN CHUYỂN RÁC					
Thu gom rác	Rác từ khu vực công cộng, phòng làm việc, phòng bác sĩ, phòng trực, phòng hành chính, phòng bệnh sẽ được thu nhặt bỏ vào thùng sau khi quét dọn và vận chuyển đến khu chứa rác theo quy định. Nơi tập trung rác để vận chuyển đến nhà rác chỉ được để tập trung trong khoảng thời gian từ 15 phút đến 30 phút, sau đó phải vận chuyển ngay đến nhà rác. Trong quá trình lấy rác không được để rơi vãi rác và chú ý dọn vệ sinh nơi lấy rác.	3 lần trong ngày hoặc khi thùng rác đầy			

Thay bao rác	Sau khi thu gom, các thùng rác được thay bao, túi đựng rác mới. Bao, túi đựng rác thực hiện theo quy định của Thông tư liên tịch “ Quy định về quản lý chất thải y tế 20/2021/TT-BYT” ngày 26/11/2021.	3 lần trong ngày và theo yêu cầu thực tế
Vận chuyển rác	Rác từ phòng khám và phòng bệnh nhân sẽ được thu ít nhất 3 lần trong ngày và khi cần thiết theo sự yêu cầu của nhân viên bệnh viện.	3 lần trong ngày và theo yêu cầu
Vệ sinh thùng rác	Tổng vệ sinh thùng đựng rác, thùng đựng vật sắc nhọn và khi có phát sinh. Vệ sinh thùng rác đầu hồi ở các khoa 2 lần 1 tuần	Tuần 1 lần và theo yêu cầu, riêng thùng vật sắc nhọn ở các khoa vệ sinh hằng ngày. Thùng rác đầu hồi 2 lần/1 tuần
Vệ sinh nhà rác tập trung	Vệ sinh sàn nhà, tường, thùng rác	1 lần/ ngày và khi có phát sinh
Vệ sinh thảm chùi	Giặt thảm chùi chân 2 ngày/lần hoặc khi có phát sinh.	2 ngày/lần và khi có phát sinh
NGOẠI CẢNH, SÂN VƯỜN		
Vệ sinh khuôn viên bệnh viện	Vệ sinh đường đi, bồn hoa, bồn trồng cây Chăm sóc, cắt tỉa, bón phân, làm cỏ các cây xanh, hoa trồng, thảm cỏ trong khuôn viên bệnh viện. Tưới cây Chăm sóc vườn thuốc nam	1 lần/ ngày và khi có phát sinh 1 tháng/lần và khi có phát sinh 1 lần/ngày 1 lần/ngày
Vệ sinh nhà tang lễ	Đẩy bụi và lau sạch sàn. Làm sạch tường bên trong và khu vực mặt tiền. Làm sạch bóng đèn, lỗ thông gió, quạt, thông gió, trần nhà...	1 tháng/lần và khi có phát sinh
Nhà tiết trùng, giặt ủi	Đẩy bụi và lau sạch sàn. Làm sạch tường bên trong và khu vực mặt tiền. Làm sạch bóng đèn, lỗ thông gió, quạt, thông gió, trần nhà...	1 tháng/lần và khi có phát sinh

3.2.3 Yêu cầu về máy móc thiết bị, công cụ, dụng cụ phục vụ vệ sinh:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng tối thiểu cần có
A	Bảo hộ lao động	Đáp ứng khối lượng công việc	
1	Áo, quần đồng phục	Bộ	32
2	Khẩu trang (2 cái/người/ngày)	Cái	11.680
3	Găng tay su dày (1 đôi/người/quý)	Đôi	64
4	Ủng	Đôi	16
5	Tạp dề	Cái	16
6	Găng tay y tế (1 hộp/người/tháng)	Hộp	192
B	Thiết bị máy móc, công cụ, dụng cụ	Đáp ứng khối lượng công việc	
7	Máy đánh sàn liên hợp	Cái	1
8	Máy đánh sàn đơn	Cái	1
11	Máy hút đa năng (hút bụi, nước)	Cái	1
12	Máy phun rửa áp lực cao	Cái	1
13	Xe đẩy làm vệ sinh đa năng	Chiếc	16
14	Xô 20L	cái	32
15	Giẻ lau vách tường (phân biệt màu sắc)	cái	384
16	Cây lau bệ lớn	cái	32
17	Giẻ lau (theo cây lau nhà), 2 màu riêng, loại có sợi.	cái	128
18	Dao sủi sàn	cái	48
19	Hộp lưỡi dao	hộp	24
20	Cây quét mạng nhện 3m	cái	20
21	Bộ lau kính	cái	44
22	Ki hút rác	cái	32
23	Cây đẩy nước	cái	64
24	Cây thông bồn cầu	cái	64
25	Cây gấp rác	cái	64
26	Chổi cỏ	cái	192
27	Chổi dừa	cái	192
28	Chổi nylon quét bàn làm việc	cái	64
29	Bàn chải WC ngắn	cái	64
30	Cước xanh	cái	384
31	Ca múc nước	cái	32
32	Biển báo sàn ướt (tránh trượt ngã)	cái	16
33	Ổ cắm điện (100m/cuộn)	cái	5
34	Thang nhôm 3m	cái	7
35	Tấm thảm trải sàn	cái	7
36	Bàn chải toilet tay dài	cái	32

C	Tải, khăn lau		
37	Tải lau màu đỏ 45cm	Chiếc	192
38	Tải lau màu vàng 45cm	Chiếc	576
39	Tải lau màu xanh 45cm	Chiếc	384
40	Tải lau màu trắng 45cm	Chiếc	16
41	Khăn lau bề mặt màu đỏ	Chiếc	192
42	Khăn lau bề mặt màu xanh	Chiếc	384
43	Khăn lau bề mặt màu vàng	Chiếc	576

Một số lưu ý về Thiết bị, công cụ, dụng cụ:

Trang thiết bị dụng cụ:

- Đảm bảo thiết bị máy móc đủ số lượng, còn trong tình trạng hoạt động tốt
- Các thiết bị, máy móc được để tại chỗ sử dụng trong bệnh viện.

Tải lau, khăn lau vệ sinh:

- Tải lau, khăn lau được sử dụng phải hoàn toàn mới, làm bằng chất liệu sợi sinh học, sau khi sử dụng phải được thu gom, giặt sạch, xử lý đúng quy trình sau khi lau (giặt riêng theo từng loại nhiễm và không nhiễm). Tải lau, khăn lau bị mòn, cũ, hư hỏng phải được thay mới. Trước khi sử dụng, tải lau, khăn lau phải khô ráo. Có khăn lau dùng 1 lần để xử lý máu, dịch tiết bị đổ trên bề mặt. Sử dụng giẻ lau riêng cho từng khu vực và cho từng giường bệnh.
- Quy định màu cho từng khu vực:
 - + Khu vực yêu cầu vô khuẩn cao: Ký hiệu màu trắng.
 - + Khu vực có nguy cơ ô nhiễm cao: Ký hiệu màu đỏ.
 - + Khu vực có nguy cơ ô nhiễm trung bình: Ký hiệu màu vàng.
 - + Khu vực có nguy cơ ô nhiễm thấp: Ký hiệu màu xanh.
- Tải chỉ dùng trong phạm vi 20m²/ 1 tải.
- Khăn lau vật dụng của bệnh nhân: mỗi bệnh nhân 1 khăn và mỗi nhà vệ sinh 1 khăn.
- Trang bị riêng cho từng khu vực theo phân loại môi trường bề mặt của Quyết định số 3916/QĐ-BYT.
- Các loại tải lau, khăn, xô, thùng và túi đựng chất thải cần phân loại màu theo quy định và theo khu vực.

Găng tay vệ sinh:

- Công ty vệ sinh sử dụng găng tay vệ sinh khác màu với găng tay bệnh viện đang sử dụng.
- Mỗi nhân viên vệ sinh được trang bị 02 đôi găng tay khác màu: 01 đôi dùng cho thu gom rác và làm sạch nhà vệ sinh, 01 đôi dùng cho làm sạch bề mặt các phòng bệnh.

3.2.4 Yêu cầu về Hóa chất và bao rác các loại:

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng tối thiểu/tháng	Số lượng tối thiểu/năm
A	Túi nilon sinh học			
1	Bọc đựng rác y tế xanh lớn (40)	kg	20	240
2	Bọc đựng rác y tế xanh nhỏ (30)	kg	30	360
3	Bọc đựng rác y tế vàng lớn (40)	kg	40	480
4	Bọc đựng rác y tế vàng nhỏ (30)	kg	30	360
5	Bọc đựng rác y tế màu trắng (40)	kg	15	180
6	Bọc đựng rác y tế màu đen (40)	kg	15	180

B	Hóa chất			
7	Hóa chất lau kính	Lít	5	60
8	Hóa chất làm sạch sàn trung tính	Lít	10	120
9	Hóa chất làm sạch đa năng	Lít	5	60
10	Hóa chất làm sạch nhà vệ sinh	Lít	16	192
11	Hóa chất đánh bóng inox	Lít	5	60
12	Hóa chất khử mùi	Lít	16	192
13	Hóa chất khử khuẩn Javel 5%	Lít	10	120
14	Hóa chất khử khuẩn (Viên nén khử khuẩn thành phần chính Natri Dichloroisocyanutrale khan 50%)	Viên	700	8400

Yêu cầu về hóa chất sử dụng:

- Tất cả các loại hóa chất đều phải có nhãn hiệu, thành phần, xuất xứ, năm sản xuất, còn hạn sử dụng, an toàn cho người sử dụng có chứng nhận lưu hành hóa chất đang sử dụng theo quy định, (có bản kê khai công dụng chính của các loại hoá chất). Các loại hoá chất phải có:
 - + Hướng dẫn sử dụng và quy định rõ ràng liều sử dụng của từng loại hoá chất
 - + Bảng công bố thành phần, tiêu chuẩn, tác dụng chỉ định của hóa chất do nhà sản xuất công bố hoặc tài liệu khác tương đương (có tài liệu đính kèm).
 - + Bản chỉ dẫn an toàn hoá chất theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.
 - + Các loại hóa chất trên không có tính độc hại cho người sử dụng, có mùi dễ chịu, không có tính ăn mòn cao, và có tính khử khuẩn.
- Tại các khoa (Khu B, khối nhà 5 tầng, khối Cận lâm sàng): Yêu cầu sử dụng viên nén có thành phần chính là Natri Dichloroisocyanutrale khan 50% (ví dụ : Presept 2.5g hoặc Presept 5g, Germisep 2.5g trên 5g...: pha đúng nồng độ vệ sinh 2 lần/ngày (sàn, tường, tủ, kệ, cửa...riêng nhà vệ sinh có thể sử dụng Javel.
- Khối nhà hành chính: Sử dụng hóa chất vệ sinh chuyên dụng và yêu cầu sử dụng viên nén có thành phần chính là Natri Dichloroisocyanutrale khan 50% (ví dụ: Presept 2.5g hoặc Presept 5g, Germisep 2.5g trên 5g...) 1 lần / ngày.

Yêu cầu về bao bì đựng chất thải:

- Các túi nilon sinh học tự phân hủy để ở bên trong các thùng rác, xe tiêm, xe thay băng của toàn bộ khoa, phòng, buồng bệnh trong bệnh viện.
- Tất cả các loại túi nilon: màu xanh, màu đen, màu vàng, màu trắng phải có độ dày $\geq 0,1$ mm, dày dặn, dẻo dai không bị đục vỡ khi thu gom chất thải,
- Có tên và biểu tượng phân loại chất thải theo quy định của Bộ y tế.

3.2.5. Yêu cầu về quản lý chất lượng làm sạch: Nhà thầu phải đảm bảo thành phẩm của dịch vụ làm sạch tại Bệnh viện như sau:

STT	Yêu cầu thành phẩm của dịch vụ làm sạch	Hóa chất, dụng cụ và thiết bị làm sạch
1	Hệ thống cửa	
	Cửa ra vào: tay nắm sạch, cửa không có vết tay, khe gờ không có bụi	Hóa chất làm sạch Khăn xanh lau gom bụi bản Khăn vàng lau hóa chất
	Cửa sổ, chớp: các viền gờ, các khe cửa, song cửa không bụi, kính không có vết	Hóa chất làm sạch Khăn xanh lau gom bụi bản Khăn vàng lau hóa chất

	Cửa kính khung nhôm (sắt): kính không có vết, không có vết nước tại gờ cửa: khung nhôm không bụi, sáng đều, không có vết lau.	Hóa chất làm sạch Khăn xanh lau gom bụi bản Khăn vàng lau hóa chất Dùng bộ gạt kính
	Cửa lưới: không bụi bám, không côn trùng mắc trên các mắt lưới	
	Cửa kính: kính sạch, sáng, không vết nước đọng trên kính và tại khe cửa, không sợi bong khăn lau, không vết tay.	Hóa chất làm sạch Khăn màu xanh
2	Tường, trần và các vách ngăn:	
	Các vách ngăn:	
	+ Vách ngăn (gỗ, nhôm, kính): các gờ, khe không bụi: không có vết bẩn nặng bám trên bề mặt, khô, kính không có vết	Hóa chất làm sạch Khăn màu xanh
	Tường gờ tường, chân tường, trần: không mạng nhện, không bụi bám, không có vết cây lau nơi chân tường, góc tường không rác nổi hay bột đất đọng. Các bảng, biển, bình cứu hỏa, bảng điện,...trên tường: không bụi, không vết bẩn lâu ngày.	Hóa chất làm sạch Khăn xanh lau gom bụi bản Khăn vàng lau hóa chất
	+ Tường ốp gạch: không bụi, không vết bẩn bám	Hóa chất làm sạch Khăn màu xanh
	+ Tường vôi, sơn: không còn rêu mốc, không vết bẩn bám	Hóa chất làm sạch, hóa chất khử khuẩn Khăn màu xanh
	+ Trần vôi, sơn: không mạng nhện, còn trùng tụ tập, rêu bám	Cây quét mạng nhện
	+ Trần nhựa: không mạng nhện, không bụi, không có những đám côn trùng tụ.	Cây quét mạng nhện
3	Mặt sàn:	
	Mặt sàn sạch đều, không bụi, không vết chân, không vết lau: không vết bẩn nơi các góc khuất, phía dưới bình cứu hỏa hay các đồ đạc có thể nhắc lên để vệ sinh.	Hóa chất làm sạch Đầu ảm 40cm vàng: phòng bệnh Đầu ảm 40cm xanh: nhân viên Đầu ảm 40cm đỏ: nhà vệ sinh Đầu ảm 40cm xanh kẻ vàng: chức năng. Đánh sàn Hóa chất làm sạch, hóa chất khử khuẩn
	Sàn ceramic: mạch gạch sạch, khô ráo, không có vết bẩn bám nặng, không có vết bả kẹo cao su, không để lại mùi tanh.	Hóa chất làm sạch Đầu ảm, hóa chất lau sàn. Sử dụng máy đánh sàn định kỳ
	Sàn đá: mặt sàn sáng đều, khô, không vết bẩn bám lâu ngày	Hóa chất làm sạch Đầu ảm, hóa chất lau sàn. Sử dụng máy đánh sàn định kỳ
	Sàn xi măng: không rác nổi, bề mặt sạch đều không có bột đất đọng thành vệt	Hóa chất làm sạch Đầu ảm, hóa chất lau sàn. Sử dụng máy đánh sàn định kỳ
	Sàn khu vệ sinh: mạch gạch sạch, khô ráo không có vết bẩn bám, hệ thống thoát nước sàn không tắc nơi nắp chắn.	Hóa chất làm sạch Đầu ảm, hóa chất lau sàn. Sử dụng máy đánh sàn định kỳ

4	Trang thiết bị vệ sinh	
	Hệ thống bồn cầu, bồn tiểu: Bên ngoài: sạch, khô, không có vết bẩn bám Bên trong: không có rác đọng, cặn bám, không có mùi hôi.	Hóa chất làm sạch Hóa chất dùng cho cửa, van vòi nước. Khăn đỏ nhỏ gom bụi bẩn Khăn đỏ ni lau hóa chất Đầu ảm 40cm màu đỏ
	Gương: sáng, không có sợi bông khăn lau, không có vết nước đọng, các mép gương không bụi	Hóa chất làm sạch Khăn lau khô
	Bồn rửa tay: sạch, sáng, không cặn bám, không có tóc... kẹt trong giỏ lọc nước, vòi nước sáng, không có vết nước..	Hóa chất làm sạch Sử dụng khăn màu đỏ, miếng ráp xanh
	Ngăn giấy vệ sinh: phía ngoài ngăn giấy không bụi, không vết bẩn	Hóa chất làm sạch Sử dụng khăn màu đỏ
	nhà vệ sinh: không có rác đọng ,sàn, tường vách ngăn sạch, không đọng nước, không có mùi hôi.	Hóa chất làm sạch Sử dụng khăn màu đỏ
5	Đồ đạc:	
	Bàn: mặt bàn và xung quanh sạch, không bụi, không có rác nổi và bụi dưới gầm bàn.	Hóa chất làm sạch Khăn xanh lau gom bụi bẩn Khăn vàng lau hóa chất
	Tủ đầu giường: phía ngoài không có bụi, không có vết bẩn bám. Nóc tủ không bám bụi	Hóa chất làm sạch Sử dụng khăn xanh khu vực bệnh nhân và khăn tím khu vực nhân viên.
	Giường bệnh, các đồ inox: khung inox sáng đều, không bụi, không vết lau, không vết tay	Hóa chất làm sạch Khăn xanh lau gom bụi bẩn Khăn vàng lau hóa chất
	Đèn, quạt cây, quạt thông gió, quạt trần: sạch, không có bụi bám ở cánh quạt và xung quanh	Hóa chất làm sạch Sử dụng khăn xanh khu vực bệnh nhân và khăn tím khu vực nhân viên.
	Ghế	Hóa chất chuyên dụng
	+ Ghế da: không bụi bám xung quanh	
	+ Ghế inox, ghế nhựa: không vết bẩn bám, không có mùi hôi, thành ghế và chân ghế không bụi	Hóa chất làm sạch Khăn lau
6	Các yêu cầu về thu gom chất thải	
	Thùng rác: phải có nắp đậy, phía trong không có rác lưu, không bốc mùi hôi, để vị trí phù hợp, phía ngoài sạch, phía dưới thùng không có đất bẩn, nước đọng, phải vệ sinh định kỳ. Với khu vực lâm sàng và xét nghiệm phải phân loại đúng túi nilong đựng chất thải y tế và chất thải sinh hoạt	Khăn lau và bao rác y tế và bao rác sinh hoạt
	Chất thải được thu gom vận chuyển bằng xe chuyên dụng hằng ngày, không được vận chuyển chất thải bằng xách tay...	Xe vận chuyển rác bằng xe theo đúng quy định của bệnh viện cho các loại rác sinh hoạt, rác y tế nguy hại

	Các phương tiện vận chuyển phải được cọ rửa ngay sau khi vận chuyển chất thải.	Nước và xà phòng
	Vận chuyển rác thải đúng tuyến đường Bệnh viện đã quy định	
	Khi thu gom, vận chuyển chất thải phải chú ý không để chất thải rơi vãi, tập trung gọn gàng, đúng nơi quy định. Không để chất thải dạng lỏng chảy trên đường vận chuyển, nếu có phải xử lý bằng hóa chất khử khuẩn ngay.	Xe, thùng vận chuyển chất thải đúng quy định
8	Khu thang bộ/ thoát hiểm:	
	Thang sạch, không rác nổi, không bụi, tay vịn sạch, vách tường trong thang không bẩn, đèn thoát hiểm không bụi, các đường gờ gạch, mi tường không có bụi bám nhiều...	Hóa chất làm sạch, đầu ảm và hóa chất lau sàn
9	Khu thang máy	
	+ Cửa ngoài thang sạch đều, không bụi, không vết vân tay, vách sàn trong thang máy không bám bẩn, sàn không có bã kẹo cao su, không rỉ sắt.	Hóa chất làm sạch Sử dụng khăn lau
10	Khu vực ngoại cảnh	
	+ Quét toàn bộ khuôn viên, lối đi xung quanh từng tòa nhà (Từ mái hiên các tòa nhà trở ra): không rác nổi và cành lá cây + Khơi cống rãnh trong khuôn viên bệnh viện: cống rãnh không có rác, không có bùn. + Thu gom, làm sạch các sêlô, máng, mái trên nóc các tòa nhà tránh tình trạng ngập úng	Chổi, ky rác, vòi tưới, xe vận chuyển rác
	+ Vệ sinh bồn cây cảnh (nếu có): Không có rác nổi trong bồn cây cảnh + Làm sạch thùng rác công cộng: Thùng rác không bẩn và luôn luôn có túi nilong đựng rác + Thu gom và vận chuyển rác thải đến nơi quy định: Không để rác thải đầy rơi vãi trên đường, thùng, xe thu gom không bị thùng chảy nước	